

MỘT SỐ BIỆN PHÁP SỬ DỤNG PHIM HOẠT HÌNH DẠY TRẺ 5-6 TUỔI KỂ CHUYỆN Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thị Ánh Sang

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Việc số hóa, khai thác và sử dụng phối hợp nhiều phương pháp, phương tiện, học liệu, ... trong giáo dục hiện nay đã thúc đẩy việc phổ cập, triển khai đồng bộ và nhanh chóng trong toàn hệ thống; đồng thời kích thích sự quan tâm của học sinh bởi sức lan tỏa và hiệu ứng của công nghệ đối với lớp trẻ vốn đang lớn lên và phát triển trong môi trường công nghệ hiện đại. Có thể nói, áp dụng một cách khoa học và linh hoạt việc dạy học qua phim hoạt hình là một phương pháp giáo dục sinh động, cụ thể và đặc biệt kích thích niềm say mê học tập của các em. Việc sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ 5-6 tuổi kể chuyện là một phương pháp phù hợp, sáng tạo trong việc phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ mầm non, góp phần đổi mới công tác giáo dục. Bài viết trình bày năm biện pháp khi sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ 5-6 tuổi kể chuyện ở trường mầm non. Mỗi biện pháp được trình bày cụ thể về mục đích, ý nghĩa, nội dung, cách tiến hành, điều kiện thực hiện đối với giáo viên mầm non.

Từ khóa: Kể chuyện, phim hoạt hình, biện pháp, mầm non, ngôn ngữ, trẻ 5-6 tuổi.

Nhận bài ngày 29.1.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 22.2.2021

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Ánh Sang; Email: ntasang@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Phim hoạt hình luôn được coi là món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống của trẻ em. Phim hoạt hình với đặc trưng biến ảo, diệu kì, có khả năng tái hiện những hình ảnh phức tạp, cụ thể hóa những kiến thức trừu tượng thành hình ảnh trực quan sinh động, rất phù hợp với trẻ, thu hút trẻ một cách mạnh mẽ. Việc sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ kể chuyện là một sự sáng tạo giúp trẻ hứng thú hơn với bài học, tích cực hoạt động và dễ dàng tiếp thu kiến thức, từ đó ngôn ngữ mạch lạc được phát triển. Tuy nhiên, ở các trường mầm non nước ta phim hoạt hình thường chỉ được xem như hoạt động giải trí cho trẻ trong khi giải lao hay giờ đón trả trẻ. Hoặc nếu có được sử dụng trong tiết học thì phim hoạt hình cũng chỉ là hoạt động gây hứng thú ban đầu và giáo viên chưa có cách thức sử dụng hữu hiệu nhằm đạt mục đích dạy trẻ kể chuyện. Để phim hoạt hình trở thành một phương tiện hiệu quả dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kể chuyện, đòi hỏi giáo viên mầm non phải có các biện pháp tổ chức sử dụng phim hoạt hình thích hợp. Trên thế giới và tại Việt Nam, những công trình nghiên cứu của các nhà giáo dục học, tâm lý học, ngôn ngữ học, ... đã đề cập một cách đa dạng và phong

phụ nhiều khía cạnh phát triển ngôn ngữ. Tuy nhiên, phần lớn các tác giả đi vào việc nghiên cứu những vấn đề chung của phát triển ngôn ngữ, chưa có nhiều công trình nghiên cứu về việc dạy trẻ 5-6 tuổi kể chuyện, đặc biệt là chưa có đề tài đi sâu khai thác về biện pháp sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kể chuyện. Bài viết tập trung nghiên cứu trình bày một số biện pháp sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ 5-6 tuổi kể chuyện ở trường mầm non, mỗi biện pháp được mô tả cụ thể về mục đích, ý nghĩa, nội dung, cách tiến hành, điều kiện thực hiện.

2. NỘI DUNG

Biện pháp sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kể chuyện là hệ thống cách làm cụ thể của giáo viên trong tổ chức hoạt động sử dụng phim hoạt hình nhằm phát triển khả năng kể chuyện cho trẻ. Để phim hoạt hình trở thành một phương tiện hiệu quả dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kể chuyện, đòi hỏi giáo viên mầm non phải tìm ra các biện pháp tổ chức sử dụng phim hoạt hình thích hợp. Việc lựa chọn các biện pháp dạy trẻ kể chuyện phụ thuộc vào trình độ phát triển lời nói mạch lạc của từng nhóm trẻ, vào nhiệm vụ cô đặt ra, vào đặc trưng của câu chuyện đem ra kể.

2.1. Biện pháp 1: Lựa chọn tác phẩm văn học phù hợp đã được chuyển thể sang phim hoạt hình

- *Mục đích, ý nghĩa:*

+ Việc lựa chọn là khâu quan trọng giúp giáo viên tìm được những tác phẩm văn học đã được chuyển thể sang phim hoạt hình phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu của trẻ.

+ Giúp giáo viên có được hệ thống các tác phẩm văn học đã được chuyển thể sang phim hoạt hình phong phú, giàu ý nghĩa giáo dục để sử dụng trong các hoạt động.

+ Giúp giáo viên có thêm nhiều lựa chọn khi thiết kế giáo án sao cho phù hợp nhất với điều kiện từng lớp học.

+ Lựa chọn được tác phẩm phù hợp thể hiện qua bộ phim hoạt hình hay sẽ giúp trẻ hứng thú với câu chuyện, lôi cuốn trẻ tham gia kể chuyện.

- *Nội dung:*

+ Không phải tác phẩm văn học nào cũng được chuyển thể sang phim hoạt hình, bởi vậy giáo viên cần lựa chọn những tác phẩm văn học đã được chuyển thể sang phim hoạt hình sao cho vừa đáp ứng mục đích giáo dục vừa phù hợp với nhu cầu và nhận thức của trẻ.

+ Tác phẩm văn học được lựa chọn phải mang tính vừa sức, tính giáo dục và tính nghệ thuật. Tính vừa sức nghĩa là tác phẩm phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi. Nội dung của các tác phẩm phải hướng trẻ tới những giá trị đích thực của đời sống xã hội: Lòng hiếu thảo, tình cảm anh em, tình bạn,... giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, quê hương. Tác phẩm văn học được lựa chọn cũng phải mang đậm tính nghệ thuật bởi sự chính xác, biểu cảm của ngôn ngữ, lối diễn đạt sinh động và giàu hình tượng.

- *Cách tiến hành:*

+ Giáo viên tìm kiếm trên internet và các nguồn dữ liệu những tác phẩm văn học đã

được chuyển thể sang phim hoạt hình.

+ Giáo viên lựa chọn phim hoạt hình đáp ứng những tiêu chí đã đặt ra. Nên chọn những tác phẩm có ý nghĩa giáo dục cao; cốt truyện mạch lạc; các tình tiết hấp dẫn; tuyến nhân vật rõ ràng; lời nói đơn giản, dễ hiểu với trẻ; dung lượng tác phẩm không quá dài và được thể hiện qua bộ phim hoạt hình có hình ảnh đẹp, chân thực, gần gũi; âm thanh, màu sắc rõ nét; ngôn ngữ biểu cảm.

- *Điều kiện thực hiện:*

+ Giáo viên cảm thụ sâu sắc tác phẩm văn học và nắm vững đặc điểm tâm sinh lý, nhận thức của trẻ để chọn lựa phim hoạt hình phù hợp. + Giáo viên cần nghiên cứu kỹ nội dung chương trình giáo dục trẻ để làm cơ sở định hướng cho việc lựa chọn tác phẩm và phim hoạt hình phù hợp.

2.2. Biện pháp 2: Sử dụng phim hoạt hình kết hợp với các phương tiện trực quan khác

- *Mục đích, ý nghĩa:*

+ Trực quan là một trong những nguyên tắc cơ bản của lý luận dạy học nhằm tạo cho trẻ những biểu tượng và hình thành các khái niệm trên cơ sở trực tiếp quan sát hiện vật đang học hay đồ dùng minh họa sự vật. Hình ảnh được giữ lại đặc biệt trong trí nhớ là hình ảnh chúng ta thu nhận được bằng trực quan. Vì vậy, cùng với việc góp phần tạo biểu tượng và hình thành khái niệm, đồ dùng trực quan còn phát triển khả năng quan sát, trí tưởng tượng, tư duy và ngôn ngữ của trẻ.

+ Phương pháp trực quan cho phép trẻ được sử dụng các giác quan của mình trong quá trình khám phá thế giới xung quanh. Tính trực quan được thể hiện không những chỉ ở sự trẻ khám phá bằng mắt, bằng tai mà còn bằng cảm giác của đôi tay. Chính điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển hoạt động nhận cảm của trẻ, tăng thêm sự chú ý và gây hứng thú cho trẻ, qua đó khắc sâu hơn các tình tiết truyện trong trí nhớ của trẻ.

- *Nội dung:*

+ Phương pháp trực quan bao gồm phương pháp quan sát kết hợp với nghe, cảm, nắm, sờ, ngửi, nếm,... và phương pháp trình bày trực quan (làm mẫu, minh họa). Cụ thể, giáo viên sử dụng phim hoạt hình kết hợp với các phương tiện trực quan khác trong khi dạy trẻ kể chuyện, bao gồm: tranh ảnh, mô hình con rối, các hành động, cử chỉ, điệu bộ hình thể của giáo viên,...

- *Cách tiến hành:*

+ Giáo viên có thể vừa kể vừa kết hợp cho trẻ quan sát các phương tiện trực quan. Khi cho trẻ quan sát phải lưu ý tất cả các trẻ đều quan sát được và nằm trong tầm kiểm soát của giáo viên. Giáo viên nên định hướng cho trẻ quan sát để tránh tình trạng trẻ sa đà vào những chi tiết nhỏ lẻ, không quan trọng. Giáo viên cần phức tạp dần các tài liệu trực quan, tạo điều kiện cho trẻ được quan sát thuận lợi nhất các thuộc tính của đối tượng.

+ Những cử chỉ, điệu bộ hình thể của giáo viên phải phù hợp với nội dung câu chuyện

và tính cách nhân vật, không nên thái quá. Trẻ sẽ cảm thấy vô cùng thích thú và chú ý nếu giáo viên thể hiện được đúng vai diễn ứng với mỗi nhân vật trong truyện.

+ Trong khi đọc thơ, kể chuyện giáo viên có thể vẽ các nhân vật đơn giản, giúp trẻ có hứng thú khi được tận mắt nhìn các nhân vật trong câu chuyện, bài thơ của mình từ từ xuất hiện. Với những từ khó, giáo viên có thể đưa tranh ra để chỉ cho trẻ xem kết hợp với lời giảng giải, từ đó mà trẻ rất thích thú khi xem các hình ảnh minh họa đó. Chẳng hạn như các từ: Voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao,... Bên cạnh đó, giáo viên có thể sử dụng những sản phẩm như rối tay, rối dẹt, quả chín, con vật,... để minh họa cho câu chuyện thêm hấp dẫn.

- *Điều kiện thực hiện:*

+ Giáo viên phải căn cứ vào nội dung truyện, yêu cầu giáo dục của bài học để lựa chọn đồ dùng trực quan tương ứng thích hợp. Vì vậy, cần xây dựng một hệ thống đồ dùng trực quan phong phú, phù hợp với từng bài học.

+ Giáo viên cần có phương pháp thích hợp với việc sử dụng mỗi loại đồ dùng trực quan.

+ Phải đảm bảo được sự quan sát đầy đủ đồ dùng trực quan của trẻ, phát huy tính tích cực của trẻ khi sử dụng đồ dùng trực quan.

+ Giáo viên cần kết hợp lời nói với việc trình bày các đồ dùng trực quan.

2.3. Biện pháp 3: Sử dụng hệ thống câu hỏi để trẻ phân tích nội dung phim hoạt hình

- *Mục đích, ý nghĩa:*

+ Thông qua hệ thống câu hỏi đàm thoại, giáo viên có thể giúp trẻ mẫu giáo lớn nâng cao và hoàn thiện khả năng diễn đạt mạch lạc. Trẻ được rèn kỹ năng hiểu nội dung chuyện, rèn luyện khả năng phát âm, phát triển vốn từ, rèn luyện khả năng sử dụng câu đúng ngữ pháp và nắm bắt được nhiều đặc điểm của ngôn ngữ nghệ thuật.

+ Trước khi trẻ kể lại chuyện, các câu hỏi nhắc trẻ logic của câu chuyện, mối quan hệ và tác động qua lại của các nhân vật; sau khi trẻ kể lại chuyện, câu hỏi giúp trẻ có thể phân tích câu chuyện.

+ Các câu hỏi kích thích trẻ tư duy, trẻ được nói lên những suy nghĩ của mình, biết lắng nghe ý kiến của các bạn, giao tiếp tự tin, mạnh dạn.

- *Nội dung:*

+ Giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi nhằm giúp trẻ hiểu nội dung câu chuyện, nhớ được trình tự các sự kiện của câu chuyện, hiểu và biết cách sử dụng các từ ngữ văn học nghệ thuật trong mỗi tác phẩm văn học.

+ Giáo viên sử dụng câu hỏi trong quá trình đàm thoại với trẻ.

- *Cách tiến hành:*

+ Giáo viên nghiên cứu tác phẩm và chuẩn bị hệ thống câu hỏi theo nội dung câu chuyện. Câu hỏi phải ngắn gọn, rõ ý, dễ hiểu, gần gũi với kinh nghiệm sống của trẻ và hướng trẻ vào

những nhiệm vụ cần giải quyết, kích thích trẻ suy nghĩ và trả lời. Câu hỏi nên dựa theo diễn biến câu chuyện để trẻ dễ dàng ghi nhớ lại nội dung câu chuyện một cách có trình tự, có hệ thống. Câu hỏi cần kết hợp cả câu dễ và câu khó đòi hỏi trẻ phải tư duy suy luận và đáp ứng với từng đối tượng trẻ nhằm kích thích năng lực hoạt động trí tuệ của trẻ.

+ Giáo viên đàm thoại với trẻ theo hệ thống câu hỏi sau: Loại câu hỏi về nội dung; loại câu hỏi về nội dung có tính chất suy luận; loại câu hỏi yêu cầu trả lời sử dụng ngôn ngữ miêu tả; loại câu hỏi về giọng điệu của các nhân vật; loại câu hỏi về thái độ của trẻ với các nhân vật; loại câu hỏi về liên hệ bài học thực tế.

+ Trong quá trình đàm thoại giáo viên sử dụng các câu hỏi một cách linh hoạt phù hợp với thực tế hoạt động của trẻ. Giáo viên cần tạo điều kiện cho tất cả các trẻ được trả lời câu hỏi, được bộc lộ cảm xúc, chia sẻ ý tưởng cùng các bạn và cô giáo.

+ Bên cạnh việc đặt ra câu hỏi để cho trẻ trả lời, giáo viên cần quan tâm và khuyến khích trẻ đưa ra câu hỏi, đặt câu hỏi cho các bạn, cho cô giáo trả lời.

- *Điều kiện thực hiện:*

+ Giáo viên cần hiểu sâu sắc về nội dung tư tưởng câu chuyện cũng như đặc điểm tính cách nhân vật.

+ Hệ thống câu hỏi của giáo viên cần bám sát nội dung câu chuyện và phù hợp với nhận thức của trẻ.

+ Giáo viên cần tạo không khí thoải mái trong khi đàm thoại với trẻ.

2.4. Biện pháp 4: Động viên, khuyến khích trẻ

- *Mục đích, ý nghĩa:*

+ Mục đích của việc khen ngợi là để củng cố và nâng cao lòng tự tin, tinh thần tự ý thức giá trị bản thân ở trẻ em.

+ Biện pháp động viên khích lệ trẻ kịp thời nhằm tăng hứng thú, giúp trẻ tự tin vào bản thân mình, từ đó sẽ hào hứng, mạnh dạn tham gia hoạt động.

+ Những trẻ nhút nhát hoặc chưa kể được chuyện thường có tâm lý mặc cảm do vậy trẻ dễ bị thiếu tự tin, ngại ngùng xấu hổ không tham gia hoặc tham gia kể chuyện một cách miễn cưỡng. Vì vậy, việc động viên khuyến khích trẻ kịp thời có ý nghĩa thiết thực đối với việc kể chuyện, là cơ hội để trẻ tự khẳng định mình trước tập thể. Đồng thời, khen ngợi, động viên là nâng cao lòng tự trọng, kích thích hứng thú cá nhân, gây trạng thái tâm lý lạc quan, phát triển khả năng sáng tạo bên trong của trẻ.

- *Nội dung:*

+ Giáo viên có hình thức động viên, khuyến khích phù hợp với đặc điểm của từng trẻ. Chẳng hạn, có trẻ thích được cô ôm, có trẻ lại thích được các bạn tán thưởng, có trẻ thích kẹo, có trẻ thích hình dán màu hồng, trẻ kia lại thích màu xanh,...

+ Giáo viên có thể dùng những lời nói yêu thương như: con cố lên, cô tin con sẽ làm được, không sao cả, cô tự hào về con, tốt lắm;... hoặc phần thưởng nhỏ như: bông hoa, phiếu

bé ngoan, kẹo, sticker,... hay những cử chỉ thân ái như: tràng vỗ tay, cái ôm, nắm tay, vỗ về, xoa đầu,...

- *Cách tiến hành:*

+ Trước hết giáo viên cần động viên khuyến khích trẻ chủ động tham gia kể chuyện.
+ Trong quá trình trẻ kể chuyện giáo viên cần khuyến khích trẻ nỗ lực hoàn thành tốt câu chuyện của mình.

+ Động viên trẻ tích cực tham gia cổ vũ, nhận xét đánh giá kết quả kể chuyện của bản thân và các bạn

+ Hình thức khen ngợi có tác dụng củng cố nhận thức, niềm tin và động viên các trẻ khác noi theo. Vì vậy, khi khen ngợi phải xác đáng, công bằng, những trẻ được khen phải thật sự có nỗ lực, cố gắng so với trước đó và phải được các bạn trong lớp thừa nhận. Khi khen giáo viên phải nói rõ lý do tại sao trẻ được khen, đặc biệt là những trẻ cá biệt, nhút nhát. Hình thức khen ngợi trẻ rất đa dạng, có thể là một cử chỉ thân ái kèm theo một lời động viên hoặc một phần thưởng nhỏ,...

- *Điều kiện thực hiện:*

+ Giáo viên phải nắm được đặc điểm tâm sinh lý, khả năng ngôn ngữ của từng trẻ để chọn lựa hình thức khen ngợi, động viên phù hợp.

+ Lời nói có sức thuyết phục tạo cho trẻ niềm tin và mong muốn làm theo điều cô nói với chúng.

+ Giáo viên nên trao đổi với phụ huynh về đặc điểm của từng trẻ để có những sự định hướng và gợi ý hợp lý về hình thức động viên, khen ngợi trẻ.

2.5. Biện pháp 5: Cô nhận xét, đánh giá chuyện kể của trẻ và khuyến khích trẻ tự nhận xét, đánh giá kết quả kể chuyện của mình và các bạn

- *Mục đích, ý nghĩa:*

+ Dựa trên kết quả đánh giá, giáo viên có thể xác định được chất lượng và hiệu quả của những biện pháp sử dụng, phát hiện ra những thiếu sót, tồn tại của chúng, để từ đó điều chỉnh và khắc phục, đồng thời đưa ra những dự kiến cho tương lai, hướng tới một kết quả khả quan hơn cho trẻ.

+ Bên cạnh đó, trẻ mẫu giáo lớn thích được tự nhận xét, đánh giá. Giáo viên cần dạy trẻ thấy những gì được và chưa được trong câu chuyện, giáo dục cho trẻ kỹ năng nhận xét và thái độ thiện chí đối với nhau. Biện pháp này sẽ giúp trẻ nhìn nhận lại bản thân và các bạn, từ đó trẻ biết so sánh với các bạn cùng nhóm, lớp và điều chỉnh bản thân cho phù hợp với những yêu cầu chung.

- *Nội dung:*

+ Giáo viên xác định chất lượng, hiệu quả giáo dục trẻ để phát hiện và điều chỉnh những hạn chế, phát huy mặt mạnh nhằm thực hiện các mục tiêu đã dự kiến. + Giáo viên cho trẻ tự

đánh giá, nhận xét kết quả kể chuyện của mình và của các bạn. + Giáo viên đánh giá, nhận xét kết quả kể chuyện của trẻ.

- *Cách tiến hành:*

+ Trước hết, giáo viên phải xác định rõ được khả năng thực của trẻ, đối chiếu với mục tiêu yêu cầu cần đạt ở trẻ. Có hai cách thu thập thông tin về khả năng thực của trẻ. Cách thứ nhất, quan sát theo dõi thường xuyên hành vi biểu hiện hoặc sản phẩm trong các hoạt động hàng ngày của trẻ. Tất cả những cái đó ghi vào hồ sơ cá nhân của trẻ. Cách thứ hai, sử dụng các bài tập trắc nghiệm, đưa ra các tình huống cho trẻ giải quyết. Sau đó kết hợp cả hai cách này đưa ra nhận định đánh giá và phân tích kết quả đánh giá về trẻ.

+ Cô cung cấp cho trẻ những tiêu chuẩn, những thang đánh giá chuyện kể của bạn để trẻ dựa vào đó nhận xét một cách khách quan và công bằng. Chẳng hạn như các tiêu chí: bạn kể có diễn cảm không, bạn đã sử dụng những từ liên kết chưa, giọng nói từng nhân vật đã giống chưa, các tình tiết trong truyện có đúng không,...

+ Trong khi trẻ tự đánh giá, cô giáo sẽ định hướng, điều khiển, điều chỉnh nhận xét của trẻ theo đúng hướng, giáo dục cho trẻ kỹ năng nhận xét và thái độ thiện chí đối với bạn.

+ Khi nhận xét, cô cần phân tích ngắn gọn về câu chuyện, về những điểm được và chưa được, nhất thiết phải động viên sự cố gắng của trẻ, tạo cho trẻ sự tự tin.

- *Điều kiện thực hiện:*

+ Các tiêu chí đánh giá phải rõ ràng, ngắn gọn và phù hợp với khả năng của trẻ. Giáo viên cần kết hợp với cha mẹ của trẻ để cùng đánh giá. Giáo viên phải có kỹ năng quan sát và thu thập thông tin về trẻ.

3. KẾT LUẬN

Phát triển ngôn ngữ mạch lạc là nhiệm vụ quan trọng, là đích cuối cùng cần đạt được của công việc giáo dục ngôn ngữ cho trẻ nhỏ. Kể chuyện là hình thức hữu hiệu phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ mẫu giáo. Sử dụng phim hoạt hình dạy trẻ 5-6 tuổi kể chuyện là một trong những biện pháp hứa hẹn đạt kết quả cao bởi những lợi thế về âm thanh, hình ảnh, màu sắc của phim giúp cho việc học tập với trẻ không còn là gánh nặng mà trở thành niềm say mê, yêu thích. Tuy nhiên, để phim hoạt hình trở thành phương tiện hiệu quả dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kể chuyện, giáo viên cần phải nắm được hệ thống các biện pháp dạy học tích cực, phù hợp khi sử dụng phim hoạt hình. Các biện pháp đề xuất trên có mối quan hệ mật thiết với nhau, cần phải sử dụng một cách đồng bộ, linh hoạt trong thực tiễn tổ chức quá trình dạy học. Các biện pháp cũng chỉ phát huy tác dụng khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện về trường mầm non, có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chu Huy (2000), *Dạy trẻ kể chuyện ở trường Tiểu học*, Nxb. Giáo dục.
2. Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (2008), *Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn*, Nxb. Giáo dục.

3. Nguyễn Xuân Khoa (2003), *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo qua truyện, thơ*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Lê Thị Bắc Lý (2011), *Giáo trình phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb. Giáo dục.
5. Ngô Mạnh Lân (2009), *Chặng đường phim hoạt hình*, Nxb. Mỹ thuật.
6. L.P.Phedorenco (1997), *Phương pháp phát triển lời nói cho trẻ mẫu giáo*, Nxb. Giáo dục.
7. Đinh Hồng Thái (2017), *Giáo trình phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. A.Z.Xorokina (1979), *Giáo dục học mẫu giáo*, Nxb. Giáo dục .

SOME METHODS TO USE CARTOON IN TEACHING STORYTELLING FOR AGES 5 TO 6 YEARS AT KINDERGARTEN

Abstract: *Cartoons, with its strength of digitization in technology, facilitates the universalization, rapid and synchronous deployment in the entire education system, at the same time stimulate the interest of students. Because of the pervasiveness and effect of technology on young people who are growing up and developing in modern technology environment, it can be said that scientifically and flexibly applying cartoon teaching is a lively, specific and special educational method that stimulates children's passion for learning. Using cartoons to teach children aged 5-6 years old storytelling is an appropriate and creative method in developing a coherent language for preschool children, contributing to educational innovation.*

Keywords: *Storytelling, measures, cartoons, preschool, language, children 5-6 years old.*